

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN – TỈNH BẮC GIANG

*** Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Ngọc Lý

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quốc Sửu

Ông Trần Anh Dũng

*** Thư ký phiên toà:**

Bà Vi Thị Lan Phương

Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang;

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên tham gia phiên toà:**

Bà Phạm Thu Hà – Kiểm sát viên;

Ngày 29 tháng 11 năm 2017 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 65/2017/ HSST ngày 03 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

* Họ và tên: Đỗ Xuân B, sinh năm 1993;

- Tên gọi khác: không;

- Nơi ĐKKHKT và nơi ở: thôn X, xã C, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

- Nghề nghiệp: làm ruộng;

- Trình độ văn hoá: 8/12;

- Dân tộc: Kinh;

- Họ và tên bố: Đỗ Văn B, sinh năm 1959;

- Họ và tên mẹ: Vũ Thị T, sinh năm 1962;

- Họ và tên vợ: Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1997;

- Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2015;

Bố, mẹ, vợ và các con đều cư trú: thôn X, xã C, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

- Tiền án, tiền sự: không.

- Bị tạm giữ từ ngày 21/8/2017 đến ngày 27/8/2017 (06 ngày);

- Bị cáo đang tại ngoại ;

Có mặt tại phiên tòa;

* *Người bị hại:*

Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1987

(vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn H, xã H, huyện T, Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Đỗ Xuân B bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 20/8/2017, Đỗ Xuân B sinh năm 1993, trú tại thôn X, xã C, huyện T, tỉnh Bắc Giang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98H1-139.72 đi từ nhà đến quán Internet Mercury ở khu công nghiệp Đ, xã C, huyện T, tỉnh Bắc Giang do anh Nguyễn Văn T sinh năm 1987, trú tại thôn H, xã H, huyện T làm chủ quán mục đích để chơi game. Đến nơi, B dựng xe mô tô ở bên ngoài rồi đi vào gian để máy tính của quán và ngồi chơi game. Chơi game đến khoảng 02 giờ ngày 21/8/2017 thì B ngồi tại ghế ở trước bàn để máy tính ngủ. Khoảng 7 giờ ngày 21/8/2017, B tỉnh dậy và đi vệ sinh. Khi B đi vệ sinh qua phòng ngủ của quán giáp với phòng để máy vi tính, B thấy cửa phòng ngủ mở, bên trong phòng có anh Nguyễn Văn T và anh Nguyễn Thanh Đ sinh năm 1999 ở tại thôn C, xã L, huyện T đang nằm ngủ trên giường, B phát hiện ở phía cuối giường có để 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S7 Edge màu trắng, ốp lưng màu đen, quan sát xung quanh không có ai để ý nên B đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại này mang đi tiêu thụ lấy tiền. B đi đến phía cuối giường, dùng tay phải cầm chiếc điện thoại lên rồi đút chiếc điện thoại này vào bên trong túi phía trước bên phải quần B đang mặc, sau đó B đi ra ngoài lấy xe mô tô điều khiển xe đi thẳng về nhà. Khoảng 08 giờ cùng ngày, anh Nguyễn Văn T ngủ dậy và tìm chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy S7 Edge của anh để ở cuối giường nhưng không thấy, biết chiếc điện thoại này đã bị kẻ gian trộm cắp nên anh T đã làm đơn trình báo gửi đến Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên.

Chiếc điện thoại trộm cắp được của anh T, B mang về nhà và bỏ điện thoại ra kiểm tra thì thấy điện thoại đã bị khóa màn hình, không mở được. Do không mở được khóa màn hình điện thoại và biết quán Internet Mercury có gắn camera giám sát nên hồi 17 giờ ngày 21/8/2017 B đã đến Công an huyện Tân Yên đầu thú và giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S7 Edge màu trắng mà B đã trộm cắp của anh T.

Tại Kết luận định giá tài sản số 52/KL-ĐGTS ngày 23/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tân Yên định giá 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S7 Edge màu trắng, điện thoại đã qua sử dụng, chất lượng tốt có giá trị là 8.000.000 đồng (tám triệu đồng chẵn).

Quá trình điều tra, Đỗ Xuân B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S7 Edge là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn T nên ngày 08/9/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh T chiếc điện thoại này. Đến nay anh T không có yêu cầu gì về việc bồi thường thiệt hại.

Cáo trạng số 58/KSĐT ngày 01/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên đã truy tố Đỗ Xuân B về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” và áp dụng Điều 60, điểm b, p,h khoản 1, khoản 2 Điều 46, khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 06 đến 08 tháng tù cho hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, lời khai nhận của bị cáo, của người bị hại và ý kiến của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Người bị hại là anh Nguyễn Văn T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh T là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 191 Bộ luật tố tụng hình sự;

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của người bị hại trong quá trình điều tra và các tài liệu có trong hồ sơ đã có đủ căn cứ khẳng định:

* Về tội danh:

Buổi tối ngày 30/7/2017, tại quán internet Mercury ở khu công nghiệp Đ, xã C, huyện T, tỉnh Bắc Giang, bị cáo Đỗ Xuân B đã lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S7 Edge màu trắng là tài sản của anh Nguyễn Văn T. Giá trị tài sản chiếm đoạt là 8.000.000 đồng theo Kết luận định giá tài sản số 52/KL-ĐGTS ngày 23/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tân Yên.

Hành vi lén lút, lợi dụng sơ hở trong quá trình trông giữ, bảo quản tài sản để chiếm đoạt tài sản thuộc quyền sở hữu của anh T do bị cáo cố ý thực hiện đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của cá nhân và gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Tại thời điểm thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, bị cáo đã là người đủ tuổi và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy đã có đủ căn cứ khẳng định bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự .

* Xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy:

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có nhân thân tốt lại phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện đem nộp lại tài sản đã chiếm đoạt và ra đầu thú nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt.

* Xét về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có;

Từ những phân tích, đánh giá về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi thường trú rõ ràng và được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự nên không buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn mà cho bị cáo hưởng án treo cũng có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống xã hội chủ nghĩa và giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự và hướng dẫn tại nghị quyết số 01/2013/NQ- HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao;

Về hình phạt bổ sung: do bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự.

* Về trách nhiệm dân sự: người bị hại là anh Nguyễn Văn T đã được nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết;

* Về vật chứng: các vật chứng đã được xử lý tại cơ quan điều tra theo quy định nên Hội đồng xét xử cũng không đặt ra xem xét giải quyết.

* Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

* Về quyền kháng cáo: bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 231, khoản 1 Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự;

Từ các nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử thấy bản cáo trạng số 58/KSĐT ngày 01 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên truy tố bị cáo Đỗ Xuân B về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật;

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”, đề nghị về hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Đỗ Xuân B phạm tội “Trộm cắp tài sản”;
2. Áp dụng: điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60; khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự;

3. Xử phạt:

Bị cáo Đỗ Xuân Bình 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 16 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã C giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

4. Về án phí: áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự;

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Buộc bị cáo Đỗ Xuân B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: áp dụng Điều 231; khoản 1 Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Tân Yên;
- Công an huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- Bị cáo; NBH vắng mặt;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

- Lưu hồ sơ.

Lê Thị Ngọc Lý